

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CẨM PHẢ
CHI NHÁNH PHÍA NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CNPN-VTĐĐ
V/v Yêu cầu báo giá

Phú Mỹ, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Quý nhà thầu.

Chi nhánh Phía Nam - Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý Công ty báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu:

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách/Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
1	Contactơ đóng mở gàu	Contactơ 3P, 90KW, 230VAC 3RT1056-6AP36 Siemens	Cái	2
2	Bộ mã hóa vòng quay ra vào cầu (Encoder)	Bộ mã hóa vòng quay (encoder) Baumer GXMMW.B203P33	Cái	1
3	Bộ kết nối profibus cho biến tần ra vào cầu	Profibus 6SE6400-1PB00-0AA0	Cái	1
4	Card đầu cuối (end card)	Card Wago 750-600	Cái	1
5	Card DO-Wago	Card DO 750-530 Wago	Cái	2
6	Card nguồn (Power module) - Wago	Card nguồn 750-602 Wago	Cái	2
7	Module kết nối Fieldbus (Fieldbus Coupler)	Fieldbus Coupler 750-343 Wago Profibus DP	Cái	1
8	Giảm chấn khớp nối quay cầu	Cao su giảm chấn LST145 BT250/95-55-55VKP (nâng hạ quay cầu nhập)	Cái	2
9	O-Ring ốc gàu cầu	O-ring Ø69,85 x Ø3,53 NBR70	Cái	2
10	O-Ring xy lanh thủy lực đóng mở gàu	O-ring Ø149.3x5.7	Cái	4
11	O-Ring xy lanh thủy lực đóng mở gàu	O-ring Ø42xØ3 NBR70	Cái	4
12	O-Ring xy lanh thủy lực đóng mở gàu	O-ring Ø79.73x5.33	Cái	4
13	Quạt làm mát biến tần ABB	Quạt hút Model: GH20060HA2BL Điện áp: 220VAC/240VAC Tần số: 50Hz Dòng điện: 0,35A Kích thước quạt: 200x200x60mm Hãng: SAKAGUCHI	Cái	2
14	Phốt chắn bụi cơ quán cấp cấp đóng mở gàu	Phốt 30x47x7	Cái	1
15	Phốt động cơ ra vào cầu	V ring SKF VA 60	Cái	1
16	Phốt xy lanh đóng gàu	Phốt pít tông K03-115x140-E9527 Merkel	Bộ	2
17	Phốt xy lanh đóng gàu	Phốt xếp K01-2-100x120-E9580 Merkel	Bộ	2
18	Vuốt bụi xy lanh đóng mở gàu	Vuốt bụi PU6-100x112,2x7,2	Cái	2
19	Van giảm áp thủy lực đóng mở gàu	Valve Pressure Disconnection 1" (van)	Bộ	1

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách/Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
20	Van tràn thủy lực đóng mở gàu	Van tràn DB20K2-16/315Y	Cái	2
21	Vòng bi động cơ bơm thủy lực đóng mở gàu	Vòng bi 6213 2RS.C3 FAG	Cái	1
22	Vòng bi động cơ ra vào cầu	Vòng bi 6313 C3 SKF	Cái	1
23	Vòng bi động cơ ra vào cầu	Vòng bi 6312 M/C3 VL0241 SKF	Cái	1
24	Vòng bi động cơ thắng ra vào cần	Vòng bi 6000 SKF	Cái	2
25	Vòng bi động cơ thắng ra vào cần	Vòng bi 6201 SKF	Cái	1
26	Belt truyền động	Belt SPC 4500LW Mitsubishi	Cái	4
27	Phốt động cơ	Phốt VA95	Cái	2
28	Phốt Động cơ vít tải	Phốt 30x52x7 TC	Cái	1
29	Phốt Động cơ vít tải	Phốt chắn bụi 30x50x8 TC	Cái	2
30	Phốt gối vít tải (gối tự do)	Phốt 55x90x10	Cái	2
31	Vòng bi động cơ quạt	Vòng bi 6319/C3 SKF	Cái	2
32	Vòng bi Động cơ vít tải	Vòng bi 6206 2Z.C3 SKF	Cái	2
33	Gối đỡ tang bị động	Gối đỡ (Ổ đỡ) SKF SNE 516-613	Cái	1
34	Gối đỡ tang chủ động	HFB SNL 520-617	Cái	1
35	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6210-2Z/C3 SKF	Cái	2
36	Vòng bi động cơ	Vòng bi SKF 6320/C3	Cái	1
37	Vòng bi động cơ	Vòng bi SKF 6317/C4	Cái	1
38	Vòng bi Gối tang chủ động	Vòng bi 23140 K C3 SKF	Cái	1
39	Công tắc báo lệch băng tải (Loại gốc)	Công tắc báo lệch băng Type: MRS 001 Cấp bảo vệ: IP65 AC-15: 230VAC/1,5A DC-13: 60VDC/0,5A Bao gồm 2 cặp tiếp điểm NC Có 2 mức tác động Alarm, Trip Hãng KIEPE Hoặc tương đương	Cái	2
40	Công tắc gạt dây băng tải (Loại gốc)	Công tắc gạt dây Type: PRS 001 Cấp bảo vệ: IP65 AC-15: 230VAC/1,5A DC-13: 60VDC/0,5A Bao gồm: 1 cặp tiếp điểm NO; 1 cặp tiếp điểm NC; có cần Reset; Khi tác động có cơ cấu giữ, không tự trả về vị trí ban đầu Hãng KIEPE Hoặc tương đương	Cái	2
41	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6314C3	Cái	1
42	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6316C3	Cái	1
43	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6310 2Z.C3 SKF	Cái	1
44	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6210-2Z/C3 SKF	Cái	1
45	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6209 2Z.C3 SKF	Cái	2
46	Biến tần	Biến tần 5,5KW ATV312HU55N4 Schneider	Cái	1
47	Bộ mã hóa vòng quay (Encoder)	Encoder MiG300-38-0502 Stroter GmbH	Cái	1
48	Gối đỡ tang bị động	Gối đỡ + vòng bi UCF 212	Bộ	1
49	Cảm biến tải trọng (loadcell)	Cảm biến trọng lực (loadcell) Hasler SFT300	Cái	1

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách/Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
50	Phốt chặn đầu hộp số	Phốt chặn đầu 85x140x12	Cái	1
51	Biến tần	Biến tần: - Type: ATV31 HO55N4A, Hãng: Telemecanique - Công suất: 0,55KW/0,75HP - Input: 380VAC; 50Hz; 2,8A max - Output: 380/500VAC; 0,5/500Hz; 1,9A	Cái	1
52	Bộ mã hóa vòng quay (Encoder)	Bộ mã hóa vòng quay (encoder): MIG 200-19-50; hãng STROTER (đường kính trục 19mm, số xung/vòng: 50)	Cái	1
53	Phốt động cơ	Phốt 20x37x7	Cái	1
54	Phốt động cơ	Phốt VA 17	Cái	1
55	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6203-2Z/C3 (2RSH/C3) SKF	Cái	1
56	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6204 2Z.C3 SKF	Cái	1
57	Cảm biến tải trọng (loadcell)	Cảm biến cân (loadcell) SFT 120 Hasler	Cái	1
58	Bộ mã hóa vòng quay (Encoder)	Bộ mã hóa vòng quay (encoder): MIG 250-28-50 hãng STROTER (đường kính trục 28mm, số xung/vòng: 50)	Cái	1
59	Gối đỡ tang chuyển hướng, căng băng	Gối đỡ (Ổ đỡ) SKF SNL 516-613	Cái	1
60	Phốt gối tang bị động	Phốt TSN 515L SKF	Cái	2
61	Phốt gối tang chủ động	Phốt TSN 522L SKF	Cái	2
62	Phốt gối tang tang chuyển hướng, căng băng	TSN 516L SKF	Cái	4
63	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6312-2Z/C3 SKF	Cái	1
64	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6310 2Z.C3 SKF	Cái	1
65	Ruột bình tích năng 24,5l	Ruột bình tích năng V24l	Cái	6
66	Bộ chuyển đổi tín hiệu đo tốc độ	Bộ chuyển đổi tín hiệu D25127 DW2003 AC/DC: 110-240V	Cái	1
67	Cảm biến đo độ cao kích ZE01,ZE02	Sensor đo khoảng cách UC2000-30GM-IU-R2-V15	Cái	1
68	Cảm biến đo rung	Cảm biến rung VNB001 IFM	Cái	2
69	Đồng hồ đo lưu lượng dầu bôi trơn	Đồng hồ đo lưu lượng S2 IP65FA100A100-500 Một công tắc ở lưu lượng 40 lít/phút Điện áp định mức 380VAC-15A Điện áp dòng cắt 230VDC-0,03A Hãng sản xuất SOLARTOREN MOBREY hoặc tương đương	Cái	1
70	Đồng hồ đo lưu lượng dầu bôi trơn	Đồng hồ đo lưu lượng S2 IP65FA32A28-56 Một công tắc ở lưu lượng 40 lít/phút Điện áp định mức 380VAC-15A Điện áp dòng cắt 230VDC-0,03A Hãng sản xuất SOLARTOREN MOBREY hoặc tương đương	Cái	1
71	Bộ điều khiển khởi động điện trở nước	Bộ điều khiển 805030 hãng MKS (dùng cho bộ khởi động máy nghiền, quạt công nghệ)	Cái	1
72	Phốt bơm M6, M9	Phốt bơm KN25 (Mặt trà Si-Si) hãng Roten - Ý	Cái	2
73	Phốt chặn đầu động cơ phụ và hộp số	Phốt 50x72x10 TC	Cái	2

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách/Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
74	Van điều chỉnh lưu lượng dầu bôi trơn kích	Van thủy lực DMVE-G1/2-011-50V HYDAC	Cái	2
75	Vòng bi bơm bôi trơn M03, M04	Vòng bi 6308-2Z/C3 SKF	Cái	2
76	Vòng bi bơm M06, M09	Vòng bi 6306 SKF	Cái	2
77	Vòng bi động cơ bơm bôi trơn M03, M04	Vòng bi SKF 6311-2Z	Cái	2
78	Vòng bi động cơ bơm M07, M08	Vòng bi 6309-2Z/C3 SKF	Cái	4
79	Vòng bi động cơ bơm thủy lực M10	Vòng bi 6313 C3 SKF	Cái	2
80	Vòng bi động cơ cánh hướng liệu	Vòng bi 6200-2Z/C3	Cái	1
81	Vòng bi động cơ cánh hướng liệu	Vòng bi 6201-2Z/C3	Cái	1
82	Vòng bi động cơ chính	Vòng bi SKF 6338 M/C3	Cái	1
83	Vòng bi động cơ chính	Vòng bi SKF 6334 M/C3	Cái	1
84	Vòng bi ổ đỡ trục đầu vào hộp số phụ	Vòng bi 6411 N SKF	Cái	1
85	Bộ chuyển đổi giám sát tốc độ	Bộ giám sát tốc độ EWD/20 250VDC, Flender EWD	Cái	1
86	Bộ khởi động mềm (SoftStarter)	Bộ khởi động mềm (Soft Starter): - Loại: SIKOSTART 3RW34: 3RW3466-0DC44; điện áp 400VAC; Công suất (inside delta): 200KW; hãng Siemens	Bộ	1
87	Bulong bắt vành tang chủ động (loại chính hãng Aumund)	Mã số: 772931 M24x110, Cường độ 10.9 hãng AUMUND hoặc tương đương, cấp đồng bộ theo mục 5 - 1 Bộ gồm 01 bulong, 01 ecu chịu lực, 01 ecu chống tháo và 02 long đèn chống tháo (Hexagonal screw included 01 nut, 01 lock nut, 02 washers)	Bộ	18
88	Cảm biến giám sát quay xích gầu	Đầu dò cảm biến tốc độ Milltronics MSP-3, 7MH7146	Cái	1
89	Cầu chì nhiệt Coupling	Cầu chì nhiệt cho khớp nối thủy lực M18x1.5 160 độ C	Cái	1
90	Vòng bi động cơ chính	Vòng bi SKF 6320/C3	Cái	1
91	Vòng bi động cơ chính	Vòng bi SKF 6317/C4	Cái	1
92	Vòng bi động cơ	Vòng bi SKF 6220.C3	Cái	1
93	Vòng bi động cơ	Vòng bi SKF 6220/C3 VL0241	Cái	1
94	Vòng bi gối dưới Turbine	Vòng bi 22260 CC/W33 SKF	Cái	1
95	Vòng bi gối trên Turbine	Vòng bi 29468E SKF	Cái	1
96	Phốt làm kín	Carcoseal (Zoăng cao su) 240x280x16 ref 10/1	Cái	1
97	Phốt làm kín	Carcoseal (Zoăng cao su) 360x404x20 ref 10/2	Cái	1
98	Phốt làm kín	Carcoseal (Zoăng cao su) 340x384x20 ref 10/3	Cái	1
99	Gioăng làm kín	O ring 23x5 ref 30	Cái	10
100	Phốt làm kín	Cacoseal (Zoăng cao su) 280x320x16, ref 26	Cái	2

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách/Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
101	Gioăng làm kín	O ring 13x5 ret 31	Cái	10
102	Gối đỡ van xoay	UCF 214	Bộ	1
103	Phốt Động cơ	Phốt 35x52x8 TC	Cái	1
104	Phốt Gối đỡ	Phốt 70x80x7/10	Cái	1
105	Phốt Gối đỡ	Phốt SC 70x85x8	Cái	1
106	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6207 2Z.C3 SKF	Cái	1
107	Vòng bi động cơ	Vòng bi 6307-2Z/C3 SKF	Cái	1
108	Vòng bi Gối đỡ	Vòng bi UCF214 SKF	Cái	1
109	Cảm biến giám sát gàu	Loại D-SU2VKS 90; Hãng SX: BEUMER	Cái	1
110	Cảm biến giám sát tang bị động, động cơ phụ	Loại: IGB3005-APOG/US; Hãng SX: IFM Độ nhạy: DZ34-A	Cái	1
111	Vòng bi động cơ chính	Vòng bi SKF 6317/C3	Cái	2

1. Điều kiện thanh toán, bảo hành:

- Thanh toán 100% giá trị quyết toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 120 ngày kể từ kể từ ngày hoàn thành bàn giao nghiệm thu và Bên mua nhận đủ các chứng từ thanh toán hợp lệ.
- Thời gian bảo hành: Tối thiểu 6 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu.
- Hình thức bảo hành : Bằng bảo lãnh ngân hàng giá trị bằng 5% giá trị quyết toán và hiệu lực 7 tháng kể từ ngày phát hành.

II. Nội dung đề nghị Nhà thầu Báo giá,

Chi nhánh Phía Nam - Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý Công ty báo giá theo các nội dung như sau:

1 Biểu mẫu đề nghị báo giá:

TT	Tên vật tư	Quy cách kỹ thuật/Hãng sx, xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(8)	(9)
1								
	...							
	Tổng cộng							
	Thuế GTGT							
	Tổng cộng giá trị sau thuế							

2 Điều kiện thanh toán:.....

3 Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:.....

4 Thời gian có hiệu lực của báo giá:

5 Các thông tin khác (nếu có).

III. Yêu cầu gửi báo giá:

Nhà thầu quan tâm gửi báo giá theo thông tin sau:

- Hình thức : Bản gốc hoặc bản scan.
 - Thời gian : Trong vòng 5 ngày kể từ ngày đăng tải thông báo.
 - Đầu mối: Phòng Vật tư – Điều độ, Chi nhánh Phía Nam - Công ty CP Xi măng Cẩm Phả.
 - Địa chỉ: KCN Mỹ Xuân A, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - ĐT: 02543 899 630 Fax: 02543 899 629.
 - Người nhận báo giá: Phan Hồng Kỳ, email: kyph1@viettel.com.vn.
- Mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, VTĐĐ. Kỳ 02.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Như Đức